

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 5

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 5;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 tổ chức ngày 24 tháng 04 năm 2015,

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2015 Công ty cổ phần Sông Đà 5 quyết nghị:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua các nội dung sau:

❖ **Nội dung 1:** Báo cáo đánh giá thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và tình hình SXKD năm 2014.

Kết quả thông qua:

Tỷ lệ	Số cổ phần	% số cổ phần dự họp
Đồng ý	20.457.186	100%
Không đồng ý	0	0 %
Ý kiến khác	0	0 %

❖ **Nội dung 2:** Báo cáo thực hiện SXKD năm 2014 – Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện, kế hoạch năm 2015.

1. Thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2014

- Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2014	TH năm 2014	%TH
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁹ đ	1.604,3	1.910,3	119%
-	Giá trị xây lắp	10 ⁹ đ	734,2	974,7	133%
-	Giá trị SXCN phục vụ xây lắp	10 ⁹ đ	811,7	798,0	98%

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2014	TH năm 2014	%TH
-	Kinh doanh vật tư, CCDC, hoạt động tài chính và hoạt động khác	10 ⁹ đ		83,4	
-	Giá trị SXCN	10 ⁹ đ	58,4	54,1	93%
2	Doanh thu	10⁹đ	1.443,9	2.021,0	140%
-	Công ty mẹ	10 ⁹ đ		1.965,1	
-	Công ty con	10 ⁹ đ		55,9	
3	Nộp ngân sách	10⁹đ	94,6	87,1	92%
-	Công ty mẹ	10 ⁹ đ		76,2	
-	Công ty con	10 ⁹ đ		10,9	
4	Lợi nhuận trước thuế	10⁹đ	76,9	71,4	93%
-	Công ty mẹ	10 ⁹ đ		77,7	
-	Công ty con	10 ⁹ đ		-6,3	
5	Lợi nhuận sau thuế	10⁹đ	60	54,1	90%
-	Công ty mẹ	10 ⁹ đ		60,4	
-	Công ty con	10 ⁹ đ		-6,3	
6	Tỷ suất lợi nhuận				
-	LN trước thuế /doanh thu	%	5,3%	3,5%	66%
-	LN sau thuế /vốn điều lệ	%	14,6%	13,2%	90%
-	LN sau thuế /vốn chủ sở hữu	%	8,8%	8,1%	92%
7	Vốn chủ sở hữu	10⁹đ	681,2	664,2	98%
-	Công ty mẹ	10 ⁹ đ		536,9	
-	Công ty con	10 ⁹ đ		127,3	
8	Tổng tài sản	10⁹đ	1.920	2.120,3	110%
-	Công ty mẹ	10 ⁹ đ		1.740,2	
-	Công ty con	10 ⁹ đ		380,1	
9	Cổ tức dự kiến	%	12%	18%	150%
10	Thu nhập bình quân người /tháng	10³đ	7.100	7.860	111%

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2014	TH năm 2014	%TH
-	Công ty mẹ	10 ³ đ		9.020	
-	Công ty con	10 ³ đ		6.700	
11	Khối lượng chủ yếu				
-	Đổ bê tông các loại	m ³	207.339	243.272	117%
-	GCLD cốt thép các loại	Tấn	8.388	6.349	76%
-	GCLD&TD cấp pha các loại	m ²	129.250	137.005	106%
-	SX đá dăm các loại	m ³	797.318	981.073	123%
-	Sản xuất cát nhân tạo	m ³	228.151	125.716	55%
-	Sản xuất và vận chuyển vữa bê tông CVC	m ³	143.799	196.174	136%
-	Sản xuất và vận chuyển vữa bê tông RCC	m ³	440.217	458.324	104%

- Thực hiện đầu tư năm 2014

STT	Chỉ tiêu	Số lượng	Kế hoạch (10 ⁶ VNĐ)	Thực hiện năm 2014 (10 ⁶ VNĐ)	Tỷ lệ %TH
Tổng cộng			26.300	20.805	79%
I	Dự án đầu tư nâng cao năng lực thi công		26.300	20.805	79%
1	Sửa chữa, nâng cấp hệ thống trạm trộn, trạm lạnh và băng tải RCC thủy điện Lai Châu	01 trạm	26.300	19.955	
2	Trạm trộn IMI 45m ³ /h, trạm nghiền CMD 186-187	01trạm		850	

2. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2015 với những chỉ tiêu chính sau:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2015	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	10⁹đ	1.818,0	
-	Giá trị xây lắp	10 ⁹ đ	1.239,0	
-	Giá trị SXCN phục vụ xây lắp	10 ⁹ đ	579,0	
-	Giá trị SXCN	10 ⁹ đ		
2	Doanh thu	10⁹đ	1.905,0	
3	Nộp ngân sách	10⁹đ	77,0	
4	Lợi nhuận trước thuế	10⁹đ	75,0	
5	Lợi nhuận sau thuế	10⁹đ	59,0	
6	Tỷ suất lợi nhuận			
-	LN trước thuế /doanh thu	%	3,9%	
-	LN sau thuế /vốn điều lệ	%	22,7%	
-	LN sau thuế /vốn chủ sở hữu	%	10,5%	
7	Vốn chủ sở hữu	10⁹đ	560,0	
8	Tổng tài sản	10⁹đ	1.856	
9	Cổ thức dự kiến	%	12%	
10	Thu nhập bình quân người/tháng	10³đ	8.500	
11	Giá trị đầu tư	10⁹đ	58,4	
12	Khối lượng chủ yếu			
-	Đổ bê tông các loại	m ³	80.574	
-	GCLD cốt thép các loại	Tấn	2.058	
-	GCLD&TD cốt pha các loại	m ²	22.034	
-	SX đá dăm các loại	m ³	358.084	
-	Sản xuất và vận chuyển vữa bê tông CVC	m ³	32.053	
-	Sản xuất và vận chuyển vữa bê tông RCC	m ³	395.611	

Kết quả thông qua:

Tỷ lệ	Số cổ phần	% số cổ phần dự họp
Đồng ý	20.457.186	100%
Không đồng ý	0	0 %
Ý kiến khác	0	0 %

- ❖ **Nội dung 3:** Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015.

Kết quả thông qua:

Tỷ lệ	Số cổ phần	% số cổ phần dự họp
Đồng ý	20.457.186	100%
Không đồng ý	0	0 %
Ý kiến khác	0	0 %

- ❖ **Nội dung 4:** Báo cáo tài chính 2014 đã được kiểm toán xác nhận:

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH KPMG
- Ý kiến của kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính trước hợp nhất của Công ty cổ phần Sông Đà 5 tại ngày 31/12/2014, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trước hợp nhất trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Kết quả thông qua:

Tỷ lệ	Số cổ phần	% số cổ phần dự họp
Đồng ý	20.457.186	100%
Không đồng ý	0	0 %
Ý kiến khác	0	0 %

- ❖ **Nội dung 5:** Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2014:

TT	Nội dung	Phân chia	
		Tỷ lệ	Số tiền
I	Lợi nhuận và nghĩa vụ ngân sách năm 2014		
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2014		
-	<i>Công ty mẹ</i>		77.719.304.054
-	<i>Hợp nhất</i>		71.635.867.169
2	Thuế TNDN phải nộp		17.248.767.644
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN (1-2)		
-	<i>Công ty mẹ</i>		60.470.536.410
-	<i>Hợp nhất</i>		55.091.178.266
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2013 chưa phân phối		24.590.094.296

5	Lợi nhuận sau thuế lũy kế 2014		
-	Công ty mẹ		85.060.630.706
-	Hợp nhất		55.091.178.266
6	Lợi nhuận phục vụ phân phối		55.091.178.266
II	Phân phối lợi nhuận		55.091.178.266
1	Quỹ đầu tư phát triển	5%	2.754.588.913
2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	10,05%	5.536.892.953
-	Quỹ khen thưởng		1.66.067.886
-	Quỹ phúc lợi		3.875.825.067
4	Lợi nhuận chia cổ tức năm 2014 (18% Vốn điều lệ)		46.799.726.400
III	Lợi nhuận chưa phân phối		
-	Công ty mẹ		29.969.452.440
-	Hợp nhất		

Kết quả thông qua:

Tỷ lệ	Số cổ phần	% số cổ phần dự họp
Đồng ý	20.457.186	100%
Không đồng ý	0	0 %
Ý kiến khác	0	0 %

❖ **Nội dung 6:** Quyết toán chi trả lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và kế hoạch chi trả năm 2015.

6.1. Tổng mức chi trả năm 2014 là: **1.207.313.829/1.212.000.000KH** đạt 99,61% Kế hoạch, mức chi trả thù lao cho Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thực hiện nghiêm túc theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014.

6.2. Kế hoạch chi trả năm 2015:

STT	Nội dung	Số người	Tiền thù lao/ người/ tháng	Tiền lương/ người/ tháng	Tổng mức chi/ năm
I	Hội đồng quản trị		18.000.000	45.000.000	644.000.000
1	Chủ tịch HĐQT	1	10.000.000	45.000.000	260.000.000
2	Ủy viên HĐQT bán chuyên trách	4	8.000.000		384.000.000

II	Ban kiểm soát		13.000.000		216.000.000
1	Trưởng ban	01	8.000.000		96.000.000
2	Thành viên	02	5.000.000		120.000.000
III	Thư ký HĐQT	01	6.000.000		72.000.000
	Tổng cộng		37.000.000	45.000.000	932.000.000

Kết quả thông qua:

Tỷ lệ	Số cổ phần	% số cổ phần dự họp
Đồng ý	20.231.166	98,90%
Không đồng ý	226.020	1,10 %
Ý kiến khác	0	0 %

- ❖ **Nội dung 7:** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 phù hợp với pháp luật và điều lệ Công ty.

Kết quả thông qua:

Tỷ lệ	Số cổ phần	% số cổ phần dự họp
Đồng ý	20.232.156	98,90%
Không đồng ý	225.030	1,10 %
Ý kiến khác	0	0 %

- ❖ **Nội dung 8:** Điều lệ sửa đổi lần thứ 8 phù hợp theo luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Kết quả thông qua:

Tỷ lệ	Số cổ phần	% số cổ phần dự họp
Đồng ý	20.457.186	100%
Không đồng ý	0	0 %
Ý kiến khác	0	0 %

- ❖ **Nội dung 9:** Bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới 2015 – 2019
- **Bầu Hội đồng quản trị:**

Đại hội bầu HĐQT gồm các ông (bà) có kết quả sau:

TT	Họ và tên	Số cổ phần bầu cho từng ứng viên	Tỷ lệ
1	Ông Kim Mạnh Hà	20.232.156	98,90%
2	Ông Trần Văn Huyền	20.232.156	98,90%
3	Ông Nguyễn Mạnh Toàn	20.232.156	98,90%
4	Ông Đỗ Quang Lợi	20.232.156	98,90%
5	Ông Võ Anh Linh	20.232.156	98,90%

- **Bầu Hội Ban kiểm soát:**

Đại hội bầu Ban kiểm soát gồm các ông (bà) có kết quả sau:

TT	Họ và tên	Số cổ phần bầu cho từng ứng viên	Tỷ lệ
1	Bà Phạm Thị Thanh Loan	20.232.156	98,90%
2	Ông Lê Ngọc Minh	20.232.156	98,90%
3	Bà Đỗ Thị Hường	20.232.156	98,90%

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 5 triển khai, thực hiện các nội dung trên theo đúng Quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và báo cáo kết quả thực hiện vào kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên kế tiếp.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc công ty cổ phần Sông Đà 5 và các đơn vị trực thuộc Công ty căn cứ Quyết nghị thực hiện ./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDCKHN;
- ĐHĐCĐ;
- Các TV HĐQT, BKS Công ty;
- Ban giám đốc Công ty;
- Lưu HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2015



Vũ Khắc Tiệp